

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3179 /UBND-TCKH

Quận 11, ngày 15 tháng 10 năm 2024

V/v thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận 11

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập.
- Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên quận;
- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Căn cứ Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 12/2004/NQ-HĐND);

Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2024 - 2025 (Nghị quyết số 13/2004/NQ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 - 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 1984 /TTr-TCKH ngày 07 tháng 10 năm 2024 về thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 - 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận 11;

Ủy ban nhân dân quận 11 ban hành văn bản về thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 - 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận 11, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Về mức thu và hướng dẫn áp dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập:

Từ năm học 2024 - 2025 và các năm học tiếp theo, các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được áp dụng mức thu học phí theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố. Cụ thể như sau:

STT	Cấp học	Mức học phí (đồng/học sinh/tháng)
1	Nhà trẻ	200.000
2	Mẫu giáo (3 ⁺ →4 ⁺ ; 4 ⁺ →5 ⁺)	160.000
3	Tiểu học	Không thu
4	Trung học cơ sở	60.000
5	Trung học phổ thông	120.000

- Trẻ em mầm non 05 tuổi được miễn học phí từ năm học 2024 - 2025 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2024). *Đặc? 5→6 tuổi không thu*

- Học sinh trung học cơ sở được miễn học phí từ năm học 2025 - 2026 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2025).

- Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn.

- Mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (học online) bằng 50% mức thu học phí của các cơ sở giáo dục công lập đã được ban hành. Mức thu học phí được làm tròn đến đơn vị nghìn đồng.

II. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

1. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục:

Danh mục các khoản thu và khung mức thu như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu tối đa			
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Giáo dục thường xuyên
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	đồng/học sinh/tháng	420.000	350.000	220.000	
2	Dịch vụ phục vụ ăn sáng	đồng/học sinh/tháng	132.000			
3	Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng (phần kinh phí xã hội hóa theo Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết					

	04/2021/NQ-HĐND ngày 23/03/2021 của HĐND Thành phố)					
3.1	Nhà trẻ	đồng/học sinh/tháng	120.000			
3.2	Mẫu giáo	đồng/học sinh/tháng	120.000			
4	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	đồng/học sinh/năm	60.000	60.000	50.000	
5	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh (tiền điện, chi phí bảo trì máy lạnh, chi phí thuê máy lạnh nếu có)					
5.1	Đối với lớp đã được trang bị sẵn máy lạnh	đồng/học sinh/tháng	23.000	45.000	35.000	
5.2	Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê	đồng/học sinh/tháng	110.000	110.000	95.000	75.000 - 80.000
6	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	đồng/học sinh/tháng	20.000	36.000	40.000	
7	Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	đồng/học sinh/năm				300.000

2. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

Các nội dung thu và mức thu đảm bảo có tính kế thừa đã tổ chức hướng dẫn thực hiện theo quy định từ năm học 2023-2024, ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để chủ động xây dựng dự toán thu - chi cho từng nội dung thu làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể, đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ và sử dụng các khoản thu đúng mục đích; thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện. Mức thu đảm bảo tương xứng với chất lượng dịch vụ giáo dục, đào tạo. Tỷ lệ mức thu năm học 2023-2024 (nếu có) không quá 15% so với mức thu đã thực hiện năm học 2023-2024. Cụ thể như sau:

2.1. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác của chương trình nhà trường:

Danh mục các khoản thu và khung mức thu như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu tối đa			
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Giáo dục thường xuyên
1	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	đồng/học sinh/tháng			153.000	
2	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	đồng/học sinh/tháng		80.000	57.000	

3	Tiền tổ chức dạy Tin học					
3.1	Tiền tổ chức dạy các lớp tin học tự chọn	đồng/học sinh/tháng		50.000		
3.2	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục công dân số	đồng/học sinh/tháng		90.000		
4	Tiền tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và chương trình nhà trường					
4.1	Tiền tổ chức dạy các lớp năng khiếu, thể dục tự chọn, câu lạc bộ, học bơi	đồng/học sinh/tháng/môn	80.000 92.000	34.000	33.000	
4.2	Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống	đồng/học sinh/tháng	120.000	90.000	80.000	
4.3	Tiền tổ chức Giáo dục STEM	đồng/học sinh/tháng	90.000	90.000	140.000	
4.4	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài	đồng/học sinh/tháng	300.000	250.000	250.000	
4.5	Tiền tổ chức học ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ	đồng/học sinh/tháng	200.000	250.000		
4.6	Tiền tổ chức Chương trình học ngoại ngữ thông qua môn Toán và Khoa học	đồng/học sinh/tháng		550.000		
4.7	Tiền tổ chức các hoạt động giáo dục khảo sát làm quen tiếng Anh cho trẻ Mẫu giáo	đồng/học sinh/tháng	180.000			
5	Tiền tổ chức dạy bổ sung kiến thức tại các cơ sở giáo dục thường xuyên	đồng/học sinh/tiết				9.000

2.2. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục thực hiện theo các Đề án:

Danh mục các khoản thu và khung mức thu như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu tối đa		
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở
1	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam"	đồng/học sinh/tháng		3.600.000	3.600.000
2	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"	đồng/học sinh/tháng		150.000	180.000

2.3. Các khoản thu cho cá nhân học sinh:

Đối với các khoản thu cho cá nhân học sinh: Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: thiết bị, vật dụng phục vụ học bán trú, quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ăn chi hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, ăn chi đề kiểm tra, tiền suất ăn bán trú, suất ăn sáng và nước uống.

Danh mục các khoản thu và khung mức thu như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu tối đa			
			Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở	Giáo dục thường xuyên
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	đồng/học sinh/năm	260.000	220.000	200.000	
2	Tiền mua sắm đồng phục học sinh	đồng/học sinh/bộ	150.000			
3	Tiền học phẩm - học cụ - học liệu					
4	Học phẩm	đồng/học sinh/năm	50.000	50.000	50.000	50.000
5	Học cụ - Học liệu	đồng/học sinh/năm	460.000			
6	Tiền suất ăn trưa bán trú	đồng/học sinh/ngày	39.000	40.000	38.000	
7	Tiền suất ăn sáng	đồng/học sinh/ngày	12.500			
8	Tiền nước uống	đồng/học sinh/tháng	17.000	20.000	22.000	7.500-15.000

3. Các nội dung lưu ý:

- Nguyên tắc chung:

+ Các mức thu quy định tại Văn bản này là mức thu tối đa. Căn cứ tình hình thực tế của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh, cơ sở giáo dục tổ chức thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Văn bản này và không được cao hơn 15% so với mức thu đã thực hiện trong năm học 2023-2024.

+ Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng Dự toán thu - chi cho từng nội dung thu, làm cơ sở cho việc tính toán mức thu cụ thể đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ, phù hợp với tình hình thực tế năm học. Việc sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Các nội dung lưu ý:

+ Các cơ sở giáo dục thực hiện đúng tên gọi các khoản thu theo quy định tại Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND.

+ Đối với khoản thu “Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh - Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê” (mục 7.2): Các cơ sở giáo dục căn cứ điều kiện cơ sở vật chất thực tế tại đơn vị và nhu cầu sử dụng máy lạnh của cha mẹ học sinh, đơn giá cung cấp dịch vụ để tính toán mức thu cụ thể nhưng không được vượt quá mức thu quy định. Việc thuê máy lạnh phải có sự thống nhất của cha mẹ học sinh và thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

+ Đối với các hoạt động tổ chức các lớp học theo Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”: Thực hiện theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/03/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”.

+ Đối với các hoạt động tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam”: Thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn số 2463/UBND-VX ngày 26/4/2017 của UBND thành phố Hồ Chí Minh về chấp thuận chủ trương triển khai thực hiện chương trình tích hợp cho học sinh từ năm học 2017-2018 theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của UBND thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đề nghị các cơ sở giáo dục không được thay đổi tên và phát sinh bất kỳ nội dung thu nào ngoài các danh mục thu quy định tại văn bản này.

4. Các nội dung còn lại về thu, sử dụng học phí; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận 11:

Đề nghị các đơn vị thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố và hướng dẫn tại Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 - 2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của cha mẹ học sinh để tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp quản lý, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định. Và có trách nhiệm giải trình với xã hội về hoạt động của các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý, trong đó có nội dung quản lý các khoản thu trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

2. Trách nhiệm của Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận 11. Đồng thời kiểm tra công tác hạch toán kế toán, quyết toán và chế độ báo cáo tài chính của đơn vị theo đúng quy định hiện hành.

3. Trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc quận:

- Quản lý và sử dụng các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Danh mục các khoản thu phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện công tác kế toán theo đúng quy định, mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ, tổ chức hạch toán, theo dõi riêng đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; đồng thời phải đăng ký, kê khai, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật và thực hiện chế độ báo cáo tài chính theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là nội dung về thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận 11. Đề nghị thủ trưởng các cơ quan đơn vị nghiêm túc thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân quận (thông qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để được hướng dẫn cụ thể. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Quận (CT, PCT/vx);
- VP.UBND;
- Lưu: VT, Hoàng (8b). *nhoc*



Nguyễn Trần Bình